

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Lan tỏa tốt hơn

▶ VN-Index tiếp nối đà tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, với động lực lớn nằm ở các cổ phiếu trụ cột như VIC, TCB SAB hay VJC... Mức độ phân hóa của thị trường được thu hẹp bớt với số mã tăng và giảm tương đối đồng đều nhau, đồng thời sắc xanh cũng lan tỏa trên nhiều nhóm ngành hơn. Nước ngoài mua ròng khá tốt khi giá trị mua ròng ghi nhận tăng mạnh lên gần 640 tỷ. Thanh khoản có cải thiện nhẹ so với phiên hôm qua, tuy nhiên nền thanh khoản hiện tại vẫn đang khá thấp cho thấy sự thận trọng của nhà đầu tư trong bối cảnh chỉ số tăng điểm.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index ghi nhận mức tăng 15.39 điểm (+0.9%), đóng phiên ở 1,717.06 điểm; HNX-Index tăng nhẹ 0.96 điểm (+0.37%), đạt 258.87 điểm. Thanh khoản toàn thị trường khá ảm đạm, chỉ đạt mức 24 nghìn tỷ đồng, tương ứng với chỉ hơn 790 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 636 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất là VJC, VIC và TCB. Ở chiều ngược lại, bán ròng tiêu biểu có ACB, VIX và PDR...

▶ VIC (+1.89%), VJC (+6.87%), TCB (+3.01%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số. Ở chiều ngược lại, VPB (-1.37%), LPB (-0.84%), KSF (-1.51%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

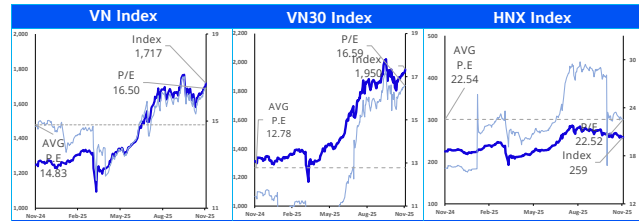
▶ Vận tải, Bất động sản, Thực phẩm và đồ uống là các nhóm ngành gây ảnh hưởng nhiều nhất đến mức giảm của chỉ số trong phiên hôm nay. Các đại diện tiêu biểu là VJC, VIC và SAB.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** Khối ngoại quay trở lại mua ròng với độ rộng thị trường cải thiện đang cho thấy dấu hiệu tích cực về triển vọng uptrend của VN-Index trong thời gian tới. Diễn biến này tương đối phù hợp với trường hợp cơ sở của chúng tôi, với kỳ vọng dòng tiền lan tỏa sau khi nhóm vốn hóa lớn (VIC, VHM, VJC...) dẫn sóng thị trường. VN-Index đang giao dịch ở cận trên vùng sideway 1,600-1,700, để có thể bứt phá khỏi vùng này, chúng tôi cho rằng xu hướng thanh khoản cải thiện theo chiều lên cùng với dòng tiền lan tỏa cần tiếp tục duy trì trong thời gian tới. RSI của thị trường đang tiến về vùng quá mua, hiện đang ở mức 64.

Ở trường hợp cơ sở: Thị trường đang cho thấy dấu hiệu cân bằng vùng 1,600 điểm, với thanh khoản suy giảm mạnh toàn thị trường và dòng tiền tổ chức bắt đầu lan tỏa sang các nhóm ngành có triển vọng tăng trưởng tốt. Chúng tôi cho rằng VN-Index giao dịch trong xu hướng sideway (1,600 – 1,700) trong phần còn lại năm 2025, dòng tiền kỳ vọng sẽ mạnh mẽ hơn sau khi Đại hội Đảng đầu 2026.

Ở trường hợp tiêu cực: Đà giảm tiếp tục gia tăng với khối lượng giao dịch lớn dần theo chiều giảm, không xuất hiện lực bắt đáy quanh ngưỡng 1,550-1,580 điểm. Thị trường khi đó có thể tiếp tục hướng tới vùng hỗ trợ 1,500 và các vùng giá thấp hơn để kiểm định.

Chiến lược: Nhà đầu tư theo trường phái trading có thể quan sát phản ứng thị trường quanh vùng 1,650-1,700, nếu những phiên điều chỉnh không làm chỉ số rút khỏi kênh sideway thì đây có thể là cơ hội tốt để nhà đầu tư theo trường phái này giải ngân trở lại. Nhà đầu tư theo trường phái đầu tư trung và dài hạn có thể bắt đầu giải ngân từng phần tại các nhóm cổ phiếu có kết quả kinh doanh tốt và chiết khấu đủ hấp dẫn như nhóm ngành ngân hàng, tài chính, vật liệu xây dựng... Dựa trên số liệu lịch sử, số lượng mã chứng khoán giao dịch trên MA50 quanh vùng 30-40% thường cho thấy đây là đáy của thị trường, hiện tại chỉ số này đang ở mức (39% - hàm ý nhiều mã cổ phiếu đã chiết khấu sâu).



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,717	0.9	4.7	37.2	16.5	2.0	7,532,611
VN30 Index	1,950	0.9	3.4	49.0	16.6	2.3	5,312,629
VN Midcap	2,286	0.2	-2.6	22.6	15.6	1.6	1,213,676
VN Smallcap	1,508	0.1	-2.2	7.2	13.3	1.0	284,955
HNX Index	259	0.4	-2.6	14.9	22.5	1.4	407,648
UpCom	120	0.5	5.5	29.5	13.4	1.8	904,623

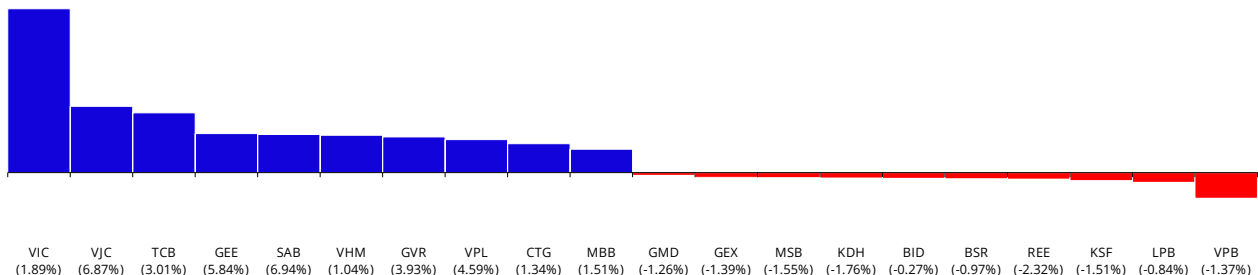
Nhóm ngành (tỷ đồng)

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.1	14.6	23.9	1.3	33.3	4.3	161,180
Bảo hiểm	0.4	-3.8	0.8	0.2	15.6	1.6	51,569
Bất động sản	1.2	82.2	187.6	188.3	40.0	3.1	1,967,020
CNTT	-0.1	-9.7	-25.4	-22.1	21.0	4.4	180,945
Dầu khí	1.3	1.2	-4.2	-7.5	20.4	2.3	58,955
Dịch vụ tài chính	0.9	13.4	26.3	28.7	23.0	1.8	243,761
Tiện ích	0.7	2.1	1.4	1.2	19.5	1.9	293,447
Du lịch và Giải trí	3.8	50.1	64.5	68.3	21.6	16.2	213,968
Hàng & DV CN	-0.8	4.9	21.5	24.0	16.0	1.9	177,127
Hàng CN & Gia dụng	0.4	6.1	-8.0	-5.7	13.4	1.7	56,932
Hóa chất	2.5	-4.5	-7.8	-7.7	19.7	1.8	213,388
Ngân hàng	0.5	11.7	21.4	24.5	10.6	1.8	2,575,634
Ô tô và phụ tùng	-0.2	-2.9	17.6	20.9	21.7	1.4	17,166
Tài nguyên Cơ bản	-0.1	10.7	12.9	14.2	18.2	1.5	250,272
Thực phẩm & Đồ uống	0.9	8.9	8.6	9.2	21.7	2.7	471,933
Truyền thông	1.9	-3.9	-5.6	35.5	18.1	1.4	2,779
Xây dựng và Vật liệu	0.4	12.0	22.6	28.1	20.1	1.7	156,467
Y tế	0.3	1.3	-2.2	-1.1	18.4	2.2	39,599

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.1	-0.7	-0.3	1.1	-8.3	-6.6
USD/JPY	156	0.4	0.0	1.2	5.2	-0.7	4.3
USD/CNY	7	0.0	-0.2	-0.7	-1.0	-3.1	-2.8
KRW/USD	1,469	0.1	0.0	2.6	5.2	-0.2	4.6
EUR/USD	1	0.0	-0.3	-0.7	0.3	-10.8	-9.5
USD/VND	26,375	0.0	0.0	0.2	0.1	3.5	4.0
Dầu Thô	59	0.0	0.8	-2.8	-9.6	-17.3	-12.9
Xăng	237	26.9	25.0	18.9	16.1	18.4	23.7
Khí đốt	5	0.2	8.4	19.6	63.9	35.8	53.5
Than	108	-1.9	-2.5	4.0	-1.4	-13.5	-23.4
Vàng	4,193	-0.9	1.5	4.8	18.7	59.8	58.9
Thép cuộn	3,315	0.1	0.3	-1.0	-2.5	-4.5	-6.6

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- 1. VPS – Dịch vụ tài chính:** VPS được HOSE chấp thuận niêm yết 1,48 tỷ cổ phiếu với vốn điều lệ hơn 14.800 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 9 tháng đầu năm 2025 đạt 3.192 tỷ đồng, hoàn thành gần 73% kế hoạch năm
- 2. YEG – Dịch vụ truyền thông:** Pyn Elite Fund đã chi gần 10 tỷ đồng mua 792.600 cổ phiếu YEG và khoảng 31 tỷ đồng mua 955.600 cổ phiếu HDG trong phiên 24/11/2025, nâng tỷ lệ sở hữu tại Yeah1 lên 9,36% và tại Hà Đô lên 10,017%.
- 3. HPG – Nguyên vật liệu:** Sau 10 năm tham gia nông nghiệp, Hòa Phát của tỉ phú Trần Đình Long đạt lợi nhuận sau thuế 1.295 tỉ đồng trong 9 tháng đầu năm 2025, biên lợi nhuận sau thuế 15,1% năm 2024 và ROE 56,4%.
- 4. DIG – Bất động sản:** DIC Corp dự kiến chi gần 263,3 tỷ đồng để mua hơn 26,3 triệu cổ phiếu trong đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu của DIC Phương Nam với giá 10.000 đồng mỗi cổ phiếu.
- 5. NVL – Bất động sản:** Tổng tỷ lệ sở hữu cổ phần Novaland của nhóm cổ đông liên quan gia đình ông Bùi Thành Nhơn hiện giảm xuống dưới 37%, tiến sát ngưỡng 36%, trong đó bà Cao Thị Ngọc Sương nắm giữ hơn 48,2 triệu cổ phiếu, tương đương 2,35% vốn NVL.
- 6. ABB – Ngân hàng:** Tính đến 30/11/2025, ABBANK đạt 3.400 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, hoàn thành gần gấp đôi kế hoạch năm; huy động từ khách hàng đạt khoảng 155.000 tỷ đồng, hoàn thành 135% kế hoạch năm.
- 7. FTS – Dịch vụ tài chính:** FPTS dự kiến vay ngắn hạn 1.500 tỷ đồng từ HDBank trong 36 tháng để bổ sung vốn kinh doanh đầu tư mua bán trái phiếu chính phủ, khoản vay không có tài sản đảm bảo.
- 8. BHN – Thực phẩm và đồ uống:** Nhà máy Bia Hà Nội trên khu đất 52.000m2 tại 183 Hoàng Hoa Thám hiện chiếm khoảng 30% sản lượng của Habeco và đang trong diện di dời, quý III/2025 Habeco đạt doanh thu thuần 2.544 tỷ đồng, lãi sau thuế 238 tỷ đồng.
- 9. CTG – Ngân hàng:** Thanh tra NHNN khu vực 8 kết luận Vietinbank Cửa Lò còn tồn tại trong thẩm định cho vay, hồ sơ vay vốn thiếu hóa đơn chứng từ và báo cáo thẩm định chưa đánh giá đầy đủ năng lực tài chính khách hàng liên quan.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Quân Đội – MBB

MBB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân Đội tăng lãi suất huy động lên tối đa 6%/năm cho các kỳ hạn 24–60 tháng từ đầu tháng 12, với lãi suất các kỳ hạn ngắn cũng được điều chỉnh tăng mạnh.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	12/1/2025	12/2/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Truyền thông	52.2	8	14	9		
2	Bảo hiểm	37.6	45	48	35		
3	Hàng cá nhân & Gia dụng	32.9	172	199	150		
4	Du lịch và Giải trí	32.2	446	818	619		
5	Tài nguyên Cơ bản	28.3	700	896	698		
6	Hóa chất	26.7	350	490	386		
7	Điện, nước & xăng dầu khi đốt	13.5	315	299	264		
8	Bán lẻ	12.8	402	561	497		
9	Bất động sản	12.8	3,485	3,863	3,426		
10	Ngân hàng	11.2	3,166	4,649	4,179		
11	Công nghệ Thông tin	9.5	319	572	523		
12	Xây dựng và Vật liệu	9.0	724	1,035	950		
13	Thực phẩm và đồ uống	9.0	1,750	1,608	1,476		
14	Ô tô và phụ tùng	8.0	44	44	41		
15	Dầu khí	1.0	298	411	407		
16	Dịch vụ tài chính	-2.3	2,458	2,981	3,051		
17	Y tế	-4.1	60	63	66		

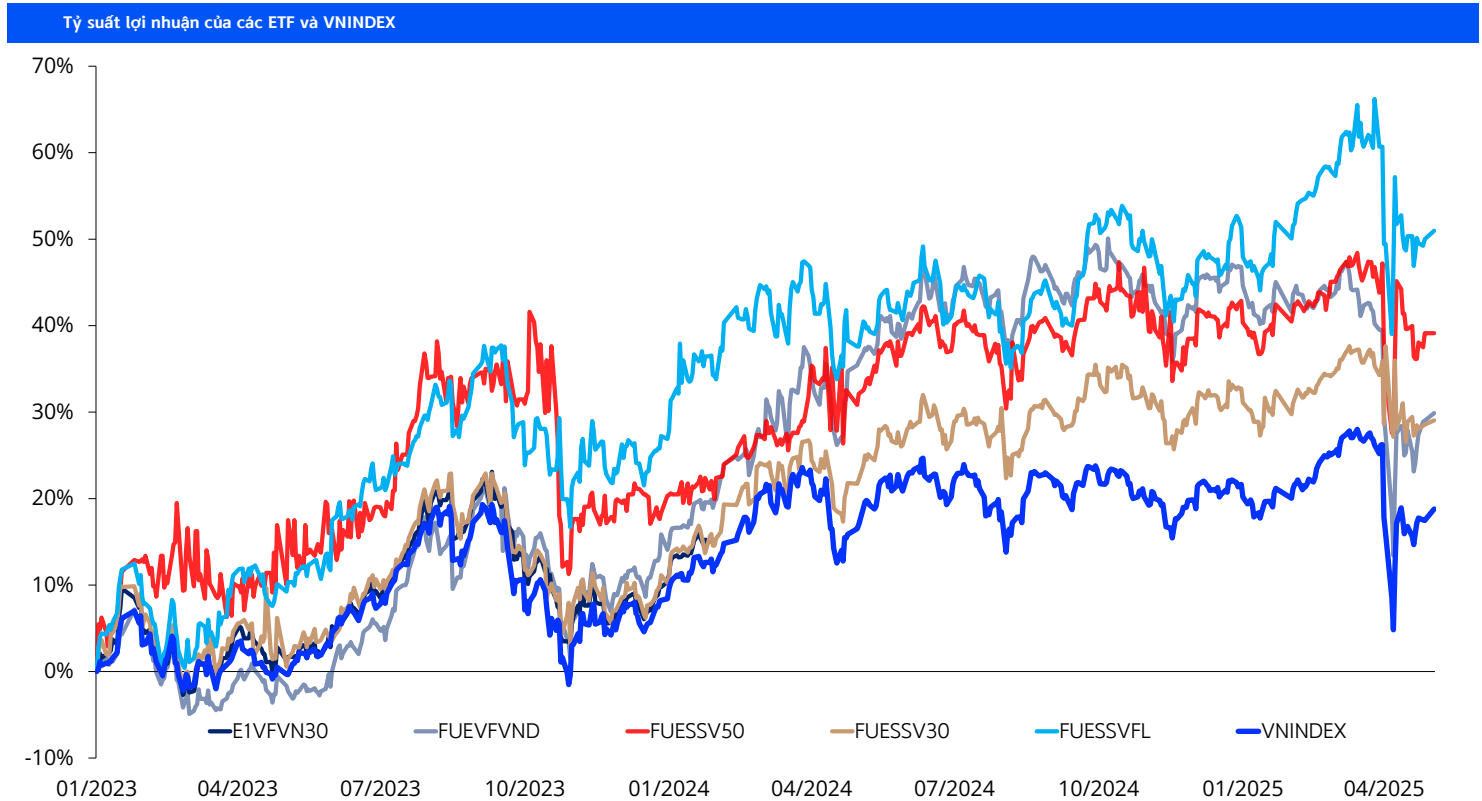
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	34,000	1.8	2.1	3.2	30	384.6	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	24,450	-0.2	6.8	160.6	7	988.4	
CTG	VietinBank	Ngân hàng	49,050	1.3	1.9	30.8	13	436.7	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	46,000	-1.4	2.0	161.7	(2)	449.3	
VHM	Vinhomes	Bất động sản	106,800	1.0	4.1	167.0	(7)	477.4	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	34,200	3.0	2.2	42.4	(11)	471.7	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	57,600	0.2	-1.0	-4.9	(25)	183.0	
MSN	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	78,600	-0.3	2.1	12.3	(20)	366.2	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,550	1.5	3.1	43.8	(26)	446.0	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	32,300	0.9	-1.7	27.2	(16)	1,006.3	
SHB	SHB	Ngân hàng	17,000	0.0	3.7	115.9	(16)	1,077.6	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	18,700	2.7	2.7	53.1	(51)	249.1	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	20,000	-1.0	-0.2	22.4	(56)	224.5	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	80,000	0.0	1.9	33.0	(48)	315.4	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,500	0.0	-1.5	19.3	(51)	687.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
GEE	Thiết bị điện GELEX	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	223,000.0	5.8	22.7	680.2	3.4	125.70	
DPG	Tập đoàn Đạt Phương	Xây dựng và Vật liệu	42,800.0	-0.9	-2.8	48.9	5.0	47.65	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	11,600.0	-2.5	-1.7	40.6	10.2	10.70	
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	43,900.0	-0.7	0.6	9.1	2.2	42.25	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	43,100.0	-1.1	-1.5	7.2	1.1	41.25	
HVH	Đầu tư và Công nghệ HVC	Xây dựng và Vật liệu	13,400.0	0.0	0.4	47.4	2.5	13.55	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	9,260.0	1.1	3.3	13.6	1.8	9.30	
CKG	Xây dựng Kiên Giang	Bất động sản	11,200.0	-1.3	-2.6	-35.6	-4.8	12.40	
RYG	Sản xuất và Đầu tư Hoàng Gia	Xây dựng và Vật liệu	10,500.0	-1.9	-4.5	-29.3	-6.9	11.00	
TDP	Công ty Thuận Đức	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	32,200.0	5.4	15.0	-1.8	-3.5	33.20	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(74.77)	ACB	VJC	225.25	12/2/2025	3,308.9	2,672.4	636.5
(58.03)	VIX	VIC	148.83	12/1/2025	2,599.4	2,897.9	-298.5
(50.09)	VPI	TCB	130.54	11/28/2025	2,431.8	2,096.0	335.8
(48.90)	VRE	MBB	123.91	11/27/2025	2,575.3	2,593.5	-18.2
(48.11)	VCI	VNM	113.00	11/26/2025	3,403.9	2,776.4	627.5
(45.73)	VCB	FPT	101.99	11/25/2025	2,353.6	2,716.4	-362.7
(44.19)	PDR	STB	74.77	11/24/2025	1,735.2	2,888.5	-1,153.3
(39.85)	GEX	TCX	67.81	11/21/2025	2,474.1	3,059.1	-585.0
(27.34)	DIG	MWG	56.29	11/20/2025	2,334.0	2,040.1	293.9
(27.00)	VPB	SSI	45.26	11/19/2025	1,879.5	2,530.7	-651.1
				11/18/2025	2,749.7	2,796.6	-46.9
				11/17/2025	2,037.5	2,945.3	-907.9
				11/14/2025	2,109.8	2,782.3	-672.4
				11/13/2025	2,581.6	3,551.4	-969.8
				11/12/2025	2,253.5	2,634.5	-381.0
				11/11/2025	2,091.7	2,166.5	-74.8

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa									
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,400	0.9%	0.8%	46.5%	140,100	4.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,490	1.4%	-3.7%	41.7%	1,300	0.0	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	29,650	0.1%	-4.4%	34.2%	54,600	1.6	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	37,890	0.6%	-3.2%	13.0%	179,800	6.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,660	0.0%	-0.1%	43.2%	27,700	0.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	24,150	-0.4%	-0.5%	44.6%	9,900	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,800	1.4%	2.9%	46.2%	1,100	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	12,990	6.0%	0.7%	52.8%	7,400	0.1	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,100	0.1%	1.8%	46.0%	6,400	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	14,950	0.1%	0.7%	24.6%	2,200	0.0	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	16,980	-1.2%	-5.2%	29.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	15,780	0.0%	-4.5%	11.4%	700	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,960	0.3%	-0.3%	26.6%	1,500	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	14,000	n.a	-4.1%	11.4%	0	n.a	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.0%	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	11,500	0.0%	-1.7%	19.8%	0	n.a	



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	238.2	212,841	(299,654)	50.6	18.0	1.0	1.74	2.3	14.4	60.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.4	-	-	45.8	23.1	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	18.9	8,883	19,029	41.2	24.2	1.0	2.08	1.5	9.2	84.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	499.7	41,015	20,393	17.0	21.3	1.0	1.94	2.1	13.0	78.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	46.5	19.9	0.9	1.68	2.0	13.5	49.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	8.2	4,603	11,795	47.3	21.6	0.8	1.72	2.3	14.7	66.5
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	33.4	(2,156)	(232,801)	51.2	20.5	1.0	1.62	2.2	14.3	72.7
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	55.6	55.4	1.0	1.65	2.0	13.4	51.9
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	94.5	(27,433)	(23,857)	49.7	23.1	0.9	1.78	1.8	11.3	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.3	-	(40,253)	29.5	25.1	0.8	1.41	1.7	14.9	39.5
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	10.8	-	(50,934)	35.1	25.1	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	12.3	(1,566)	(27,892)	15.6	23.0	1.0	2.03	2.0	12.7	84.1
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	34.5	35.9	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.9	n.a	n.a	14.6	25.0	1.0	1.99	1.9	12.4	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	15.0	n.a	0.8	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.